

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 105/ 2021/QĐST- VDS

*H, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Ông Nguyễn Văn Nghi.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Trịnh Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên họp:***  
Bà Hà Thị Quy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 28/2021/TLST- VDS ngày 02 tháng 7 năm 2021 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 135/ 2021/QĐST- VDS ngày 22 tháng 11 năm 2021 , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Phạm Triệu Đ – sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ng, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Đồng Thị Ph – sinh năm: 1982.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã Ng, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Anh Phạm Triệu Đ và chị Đồng Thị Ph, kết hôn với nhau vào năm 2002, là do tự nguyện và có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Quá trình chung sống vợ chồng đã có ba con chung. Năm 2014 chị Ph và anh Đ mâu thuẫn nên chị đã bỏ về nhà ngoại tại thôn B cùng xã Ng sinh sống. Năm 2017 gia đình chuyển khẩu cho chị Ph nhưng do vắng mặt nên không cất được khẩu. Do mâu thuẫn nên chị Ph không qua lại, không liên lạc gì với anh Đ và gia đình nhà chồng, các con chung chị cũng không chăm lo, bản thân anh Đ làm nghề lái xe đường dài nên mọi chi phí sinh hoạt cho các con anh đều phải lo toan và thông qua bố mẹ anh

chăm sóc các cháu. Cũng từ khi chị Ph bỏ về bên ngoại đến năm 2017 thì anh Đ không còn liên lạc với chị Ph. Anh đã hỏi thăm bạn bè, người thân để tìm kiếm nhưng không ai biết chị Ph làm ăn, sinh sống ở đâu. Đến nay đã quá hai năm kể từ ngày anh biết chị Ph đi biệt tích khỏi nơi cư trú mà không có thông tin xác thực nơi cư trú và địa chỉ sinh sống. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố chị Đồng Thị Ph mất tích theo quy định của pháp luật. Mục đích anh yêu cầu tuyên bố chị Ph mất tích là để giải quyết việc hôn nhân. Tại phiên họp anh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu trên đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

Về quản lý tài sản: Theo anh Đ thì vợ chồng ở chung với gia đình chưa tạo lập được tài sản đất đai, nhà cửa riêng nên anh không yêu cầu xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Triệu Đ yêu cầu tuyên bố chị Đồng Thị Ph mất tích là loại việc dân sự “ Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”. chị Đồng Thị Ph có đăng ký hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng tại thôn B, xã Ng, huyện H nên vụ việc được thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ việc đã được đăng, phát thông tin tìm kiếm trên Báo nhân dân trong ba số liên tiếp và đài VOV2 phát sóng trong ba ngày liên tiếp nhưng đến nay chị Ph không có mặt tại Tòa án, cũng không có thông tin chị Ph trở về.

[2] Xét về nội dung yêu cầu của anh Phạm Triệu Đ: Sau khi thụ lý hồ sơ vụ việc, ngày 02 tháng 7 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã ra quyết định số 01/2021/ QĐ –TA thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Đồng Thị Ph đã được đăng thông báo nhấn tin 03 kỳ liên tiếp trong các số: 24009,24010 và 24011/ trong các ngày 20, 21 và 22 tháng 7 năm 2021 trên báo nhân dân và nhấn tin trên sóng VOV2, Đài tiếng nói Việt Nam phát hồi 17 giờ 30 phút trong các ngày 01, 02 và 03 tháng 8 năm 2021. Đến nay đã hết hạn công bố thông báo theo khoản 2 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về chị Đồng Thị Ph còn sống hay đã chết. Do đó, khẳng định chị Đồng Thị Ph có thời gian biệt tích khỏi nơi cư trú hoàn toàn trên hai năm trở lên, nên anh Phạm Triệu Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Đồng Thị Ph mất tích là có căn cứ, nên yêu cầu của anh Đ được chấp nhận là phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Triệu Đ thuộc trường hợp phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 9, khoản 1, Điều 37 Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 361; Điều 369; Điều 370; Điều 387, khoản 2 Điều 388 và Điều 389; Điều 371; khoản 1 Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 9, khoản 1, Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phạm Triệu Đ.

**Tuyên bố:** Chị Đồng Thị Ph, sinh năm 1982,

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã Ng, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, bị mất tích.

Trường hợp chị Đồng Thị Ph trở về hoặc có tin tức xác thực là còn sống, thì chị Ph hoặc là người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố chị bị mất tích theo quy định của pháp luật.

Về quản lý tài sản: Không áp dụng giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Triệu Đ phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0008198 ngày 02/7/2021, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H, anh Đ đã nộp đủ tiền lệ phí.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp và Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- UBND xã Ng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Nghi**

### **Hướng dẫn sử dụng mẫu số 22-VDS:**

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).
  - (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: “Số: 20/2018/QĐST-KDTM”).
  - (3) Ghi loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.
  - (4) Nếu việc dân sự do một Thẩm phán giải quyết thì không cần ghi nội dung này.
  - (5) Ghi họ tên, chức danh của Thư ký phiên họp.
  - (6) Ghi địa điểm diễn ra phiên họp (ví dụ: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).
  - (7) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.
  - (8) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.
  - (9) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày ... tháng ... năm .....”
- Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, trú tại..... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng Tân Phước Thịnh).
- Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, trú tại .....là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày..... tháng..... năm.....).

- (10) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.
- (11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (8).
- (12) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (9).
- (13) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (10).
- (14) Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người làm chứng.
- (15) Ghi họ tên và địa chỉ nơi làm việc của người phiên dịch; nếu không có nơi làm việc thì ghi địa chỉ nơi cư trú.
- (16) Ghi họ tên và địa chỉ nơi làm việc của người giám định; nếu không có nơi làm việc thì ghi địa chỉ nơi cư trú.
- (17) Ghi rõ những nội dung mà người yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết.
- (18) Ghi nhận định của Tòa án và những căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận yêu cầu. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].
- (19) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan để ra quyết định.
- (20) Ghi các quyết định của Tòa án về giải quyết việc dân sự.
- (21) Ghi rõ những người phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và mức lệ phí mỗi người phải nộp; nếu thuộc trường hợp không phải nộp (hoặc được miễn, giảm) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự thì ghi rõ là không phải nộp (hoặc được miễn, giảm) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.
- (22) Ghi quyết định của Tòa án về quyền kháng cáo, kháng nghị của đương sự và Viện kiểm sát.
- (23) Chỉ ghi quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- (24) Trường hợp việc dân sự do một Thẩm phán giải quyết thì ghi:

**“THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)”